

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH ĐẮK LẮK
Số: 106A/QĐ-XPHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đắk Lắk, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

TRƯỞNG THUẾ TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-DLA ngày 14/7/2025 của Trưởng Thuế tỉnh Đắk Lắk về việc Giao quyền và Ủy quyền cho lãnh đạo Thuế tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Biên bản kiểm tra lập ngày 09/9/2025 giữa Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 388/QĐ-DLA ngày 04/8/2025 của Trưởng Thuế tỉnh Đắk Lắk và Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Su Đắk Lắk.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Su Đắk Lắk.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 59 Cao Thắng, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk.

Mã số doanh nghiệp: 6001271719.

Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Su Đắk Lắk hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 6001271719 cấp lần đầu ngày 24/02/2012 và đăng ký thay đổi lần thứ 09 ngày 09/6/2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk cấp.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Độ - Giới tính: Nam.

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Khai sai dẫn đến làm tăng số thuế GTGT được hoàn từ tháng 01/2024 đến tháng 04/2024.

- Khai sai nhưng không dẫn đến thiếu thuế GTGT phải nộp tháng 8/2024 và tháng 12/2024.

- Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế TNDN phải nộp năm 2024.

3. Quy định tại:

- Đối với hành vi khai sai dẫn đến làm tăng số thuế GTGT được hoàn từ T1/2024 đến T4/2024 và khai sai dẫn đến thiếu số thuế TNDN phải nộp, nhưng các nghiệp vụ kinh tế đã được phản ánh đầy đủ trên hệ thống sổ kế toán là vi phạm điểm a khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14; Mức phạt quy định chi tiết tại điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.

Nguyên tắc áp dụng mức phạt tiền khai sai theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

- Đối với hành vi Khai sai, khai không đầy đủ các chỉ tiêu liên quan đến xác định nghĩa vụ thuế trong hồ sơ thuế nhưng không dẫn đến thiếu thuế GTGT tháng 8/2024, tháng 12/2024 là vi phạm khoản 1 Điều 141 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019. Quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, mức xử phạt quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Tiền chậm nộp tiền thuế theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 59 Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể:

- Phạt tiền với số tiền: 34.123.291 đồng (Bằng chữ: Ba mươi bốn triệu, một trăm hai mươi ba nghìn, hai trăm chín mươi một đồng), trong đó:

- Phạt hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu thuế GTGT tháng 8/2024 và tháng 12/2024 phải nộp: 13.000.000 đồng (tiểu mục 4254);

- Phạt hành vi khai sai dẫn đến thiếu thuế TNDN phải nộp: 21.123.291 đồng (tiểu mục 4254).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Cụ thể:

- Buộc nộp đủ số tiền truy thu thuế vào ngân sách nhà nước: 104.781.517 đồng (Bằng chữ: Một trăm lẻ bốn triệu, bảy trăm tám mươi một nghìn, năm trăm mười bảy đồng), trong đó:

+ Thuế TNDN (tiểu mục 1052): 104.781.517 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế: 5.092.382 đồng (Bằng chữ: Năm triệu, không trăm chín mươi hai nghìn, ba trăm tám mươi hai đồng), trong đó: Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN (tiểu mục 4918): 5.092.382 đồng.

Tổng số tiền truy thu, tiền phạt vi phạm hành chính về thuế và tiền chậm nộp tiền thuế: 143.997.190 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi ba triệu, chín trăm chín mươi bảy nghìn, một trăm chín mươi đồng).

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 09/9/2025. Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Su Đắc Lắc có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 09/9/2025 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và

tiền phạt (nêu trên) vào Ngân sách Nhà nước theo quy định.

- Tăng khấu trừ chuyển kỳ sau đối với hàng nội địa: 55.148 đồng (Bằng chữ: Năm mươi lăm nghìn, một trăm bốn tám đồng).

- Tăng khấu trừ chuyển kỳ sau đối với hàng xuất khẩu: 329.428.178 đồng (Bằng chữ: Ba trăm hai mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi tám nghìn, một trăm bảy mươi tám đồng).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Su Đắk Lắk bị xử phạt có tên tại điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Nguyễn Độ là người đại diện của Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Su Đắk Lắk bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Su Đắk Lắk có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Su Đắk Lắk không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Su Đắk Lắk phải nộp tiền phạt vi phạm hành chính, tiền thuế truy thu, tiền chậm nộp theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau: Mã cơ quan thu: 1140473; mã địa bàn hành chính: 24163; mã kho bạc: 2977; nộp tại KBNN: Phòng Giao dịch số 7 - Kho bạc Nhà nước khu vực XIV trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Su Đắk Lắk bị xử phạt có tên tại Điều 1 bị tạm giữ giấy tờ, tang vật, phương tiện vi phạm để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt: Không.

c) Công ty Cổ phần Đầu tư Cao Su Đắk Lắk có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng Giao dịch số 7 - Kho bạc Nhà nước khu vực XIV để thu tiền.

3. Gửi cho Phòng Kiểm tra số 1, Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 1 để tổ chức thực hiện Quyết định này. ✓

Nơi nhận: *h*

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, KTr1 (2b).

lưu

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**



Phạm Thanh Long